

Số: 04/QĐ-UBND

Ninh Thành, ngày 10 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai số liệu thực hiện dự toán
thu, chi ngân sách năm 2023

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG NINH THẠNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính về hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Quyết định số 1279/QĐ-UBND ngày 19 tháng 12 năm 2022 của Chủ tịch UBND thành phố Tây Ninh về việc giao dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước năm 2023 trên địa bàn Thành phố;

Căn cứ Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 28 tháng 12 năm 2022 của HĐND phường Ninh Thành về việc phê chuẩn dự toán thu, chi ngân sách phường Ninh Thành năm 2023;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu thực hiện dự toán thu, chi ngân sách năm 2023 của Ủy ban nhân dân phường Ninh Thành (theo các biểu kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng UBND, Bộ phận Tài chính Phường Ninh Thành tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBND Thành phố;
- Phòng TC-KH Thành phố;
- TT. Đảng ủy;
- TT. HĐND;
- Các ban ngành, đoàn thể;
- Các Trưởng khu phố;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN



CHỦ TỊCH
Nguyễn Quang Vinh

Ninh Thanh, ngày 10 tháng 01 năm 2024

**THUYẾT MINH TÌNH HÌNH THỰC HIỆN THU – CHI
NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2023**

Căn cứ Quyết định số 1279/QĐ-UBND ngày 19 tháng 12 năm 2022 của Chủ tịch UBND thành phố Tây Ninh về việc giao dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước năm 2023 trên địa bàn Thành phố;

Tình hình thực hiện thu – chi ngân sách nhà nước năm 2023 của UBND phường Ninh Thạnh như sau:

1. Về thu ngân sách:

Thực hiện thu ngân sách nhà nước tháng 12/2023: 141.096.009 đồng, lũy kế 12 tháng: 3.396.083.993 đồng, đạt 108,6% (3.396.083.993 đồng/3.127.000.000 đồng), so với cùng kỳ năm 2022 tăng 0,15 %.

*** Mặc làm được: có 03/06 khoản thu đạt so dự toán**

- Có 03/06 khoản thu, sắc thuế có tỷ lệ đạt trên 100% so dự toán năm gồm: Thu khác đạt 426,0% (140.577.648 đồng/ 33.000.000 đồng); Lệ phí môn bài đạt 111,8% (87.200.000 đồng/ 78.000.000 đồng); Thuế sử dụng đất PNN đạt 240,8% (1.473.952.155 đồng/612.000.000 đồng)

*** Mặc chưa làm được: có 03/06 khoản thu thấp so dự toán**

- Có 03/06 khoản thu, sắc thuế có tỷ lệ đạt trên 50 % so dự toán năm gồm: Thuế thu nhập cá nhân đạt 90,4% (499.282.395 đồng/ 552.000.000 đồng); Phí, lệ phí đạt 61,2% (154.137.000 đồng/ 252.000.000 đồng); Thuế giá trị gia tăng đạt 56,7 % (907.974.795 đồng/ 1.600.000.000 đồng).

*** Nguyên nhân những kết quả đạt được:**

- Đạt được kết quả như trên là do có sự lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời của Đảng ủy, HĐND và UBND phường ; sự hỗ trợ của các ban, ngành, đoàn thể, khu phố và sự nỗ lực phấn đấu bám sát nguồn thu của đội ngũ cán bộ thuế, góp phần cùng hoàn thành nhiệm vụ thu, chi NSNN năm 2023.

- Đội thuế Phường Ninh Thạnh đã triển khai công tác thu ngay từ đầu năm cho các đối tượng nộp thuế theo đúng qui định. Đồng thời, thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật thuế, cũng như tổ chức khai thác các nguồn thu phát sinh đưa vào bộ thuế quản lý thu, thu đúng, thu đủ nộp vào ngân sách kịp thời.

*** Nguyên nhân của những hạn chế:**

- Phí, lệ phí thu thấp so với dự toán do năm trước tình hình diễn biến dịch Covid-19, người dân làm hồ sơ hưởng chế độ nhiều.

- Thuế giá trị gia tăng, Thuế thu nhập cá nhân thu thấp so với dự toán do bộ thuế giao chỉ tiêu cao so với nguồn bộ thuế.

2. Về chi ngân sách nhà nước:

Thực hiện chi ngân sách nhà nước năm 2023: 7.009.557.400 đồng, đạt 83,5% (7.009.557.400 đồng/ 8.398.290.000 đồng), so với cùng kỳ năm 2022 tăng 6,04%.

- Công tác điều hành chi ngân sách về cơ bản chi theo kế hoạch đề ra. Thực hiện nghiêm túc nguyên tắc chi tiêu ngân sách theo đúng chế độ thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, thất thoát trong chi tiêu.

- Ưu tiên thực hiện chi lương và các khoản có tính chất lương.

- Đảm bảo kinh phí chi cho Đảng, đoàn thể, nhà nước hoạt động.

- Đối với chi hành chính thực hiện đúng định mức chi tiêu theo quy định thực hành tiết kiệm chống lãng phí.

- Thực hiện tốt quy chế công khai tài chính cũng như pháp lệnh dân chủ ở cơ sở và qui chế chi tiêu nội bộ của cơ quan.

Trên đây là thuyết minh tình hình thực hiện thu – chi ngân sách nhà nước năm 2023 của UBND Phường Ninh Thạnh./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN



Nguyễn Quang Vinh

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2023

DVT: đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm	Thực hiện năm 2023	So sánh (%)
A	B	1	2	3=2/1
I	TỔNG SỐ THU	8.398.290.000	14.267.263.759	169,88
1	Các khoản thu xã hưởng 100%	363.000.000	514.874.648	141,84
2	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ	2.581.840.000	2.719.296.181	105,32
3	Huyện thu xã hưởng	5.111.050.000	5.236.899.484	102,46
4	Thu bổ sung	342.400.000	451.445.000	131,85
4.1	Thu bổ sung cân đối	-	-	
4.2	Thu bổ sung có mục tiêu	342.400.000	451.445.000	131,85
	- Thu bổ sung có mục tiêu đầu năm	342.400.000	390.145.000	113,94
	- Thu bổ sung có mục tiêu trong năm		61.300.000	
5	Thu chuyển nguồn, kết dư ngân sách năm trước	-	5.344.748.446	
II	TỔNG SỐ CHI	8.398.290.000	7.009.557.400	83,46
1	Chi đầu tư phát triển			
2	Chi thường xuyên	8.240.607.000	7.006.757.400	85,03
3	Dự phòng	157.683.000	-	-
4	Chi nộp ngân sách cấp trên		2.800.000	

Ninh Thạnh, ngày 31 tháng 12 năm 2023

Kế toán

Nguyễn Thị Như Ngọc



Thủ trưởng đơn vị

Nguyễn Quang Vinh

THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2023

(Ban hành kèm theo thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính)

DVT: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM		THỰC HIỆN NĂM 2023		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5=3/1	6=4/2
	TỔNG THU	3.127.000.000	8.398.290.000	3.396.083.993	14.267.263.759	108,61	169,88
I	Các khoản thu 100%	363.000.000	363.000.000	514.874.648	514.874.648	141,84	141,84
	Phí, lệ phí	252.000.000	252.000.000	154.137.000	154.137.000	61,17	61,17
	Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	78.000.000	78.000.000	87.200.000	87.200.000	111,79	111,79
	Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác			65.400.000	65.400.000		
	Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp						
	Thu phạt tịch thu khác theo quy định			67.560.000	67.560.000		
	Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của NN theo quy định						
	Đóng góp của nhân dân theo quy định						
	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức cá nhân						
	Thu khác	33.000.000	33.000.000	140.577.648	140.577.648	425,99	425,99
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	2.764.000.000	2.581.840.000	2.881.209.345	2.719.296.181	104,24	105,32
	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	612.000.000	612.000.000	1.473.952.155	1.473.952.155	240,84	240,84
	Thuế giá trị gia tăng	1.600.000.000	1.600.000.000	907.974.795	907.974.795	56,75	56,75
	Thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên khoáng sản, vùng thời vùng b				2.850.000		
	Thuế thu nhập doanh nghiệp						
	Thuế thu nhập cá nhân	552.000.000	369.840.000	499.282.395	334.519.231	90,45	90,45
III	Huyện thu xã hưởng	-	5.111.050.000	-	5.236.899.484		102,46
	Thuế giá trị gia tăng		2.241.150.000		1.308.798.109		58,40
	Thuế thu nhập doanh nghiệp		373.860.000		374.112.876		100,07
	Thuế tiêu thụ đặc biệt		8.040.000		30.591.738		380,49
	Lệ phí trước bạ nhà, đất		2.488.000.000		882.611.779		35,47

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM		THỰC HIỆN NĂM 2023		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
	Thuế thu nhập cá nhân				2.607.672.017		
	Thu khác				33.112.965		
IV	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)						
V	Thu chuyển nguồn				4.137.933.927		
VI	Thu kết dư ngân sách năm trước				1.206.814.519		
VII	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	-	342.400.000	-	451.445.000		131,85
	Thu bổ sung cân đối		-				
	Thu bổ sung mục tiêu		342.400.000		451.445.000		131,85

Kế toán



Nguyễn Thị Như Ngọc

Ninh Thuận, ngày 21 tháng 12 năm 2023

Chủ tịch đơn vị



Nguyễn Quang Vinh

THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2023

(Ban hành kèm theo thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính)

ĐVT: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN			THỰC HIỆN NĂM 2023			SO SÁNH (%)		
		TỔNG SỐ	XDCB	THƯỜNG XUYÊN	TỔNG SỐ	XDCB	THƯỜNG XUYÊN	TỔNG SỐ	XDCB	THƯỜNG XUYÊN
A	B	1	2	3	4	5	6	7=4/1	8=5/2	9=6/3
	TỔNG CHI	8.398.290.000	-	8.398.290.000	7.009.557.400	-	7.009.557.400	83,46		83,46
1	Chi giáo dục									
2	Chi ứng dụng công nghệ chuyển giao	-								
3	Chi y tế	-								
4	Chi văn hóa, thông tin+TT.HTCD	185.144.000		185.144.000	177.363.600		177.363.600	95,80		95,80
5	Chi phát thanh, truyền thanh	-								
6	Chi thể dục thể thao	18.900.000		18.900.000	3.280.000		3.280.000	17,35		17,35
7	Chi bảo vệ môi trường	45.000.000		45.000.000	14.694.000		14.694.000	32,65		32,65
8	Chi các hoạt động kinh tế	369.027.000		369.027.000	71.800.000		71.800.000	19,46		19,46
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể	7.300.273.000	-	7.300.273.000	6.477.001.700	-	6.477.001.700	88,72		88,72
	- Chi QLNN	5.623.678.857		5.623.678.857	4.931.841.434		4.931.841.434	87,70		87,70
	- Đảng	721.337.510		721.337.510	688.447.154		688.447.154	95,44		95,44
	- MTTQ	317.125.663		317.125.663	240.794.301		240.794.301	75,93		75,93
	- Đoàn Thanh niên	120.449.970		120.449.970	102.497.893		102.497.893	85,10		85,10
	- Phụ nữ	118.449.970		118.449.970	128.938.494		128.938.494	108,85		108,85
	- Hội nông dân	127.153.060		127.153.060	144.572.630		144.572.630	113,70		113,70
	- Hội cựu chiến binh	111.249.970		111.249.970	116.127.094		116.127.094	104,38		104,38

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN			THỰC HIỆN NĂM 2023			SO SÁNH (%)		
		TỔNG SỐ	XDCB	THƯỜNG XUYẾN	TỔNG SỐ	XDCB	THƯỜNG XUYẾN	TỔNG SỐ	XDCB	THƯỜNG XUYẾN
	- Hội người cao tuổi	56.276.000		56.276.000	29.036.300		29.036.300	51,60		51,60
	- Hội đặc thù	48.276.000		48.276.000	35.992.400		35.992.400	74,56		74,56
	- Hội chữ thập đỏ	56.276.000		56.276.000	58.754.000		58.754.000	104,40		104,40
	- Hội khuyến học									
10	Chi công tác xã hội	272.923.000		272.923.000	227.008.100		227.008.100	83,18		83,18
11	Chi khác NS(YT,GD,DS,HMND)	35.285.000		35.285.000	35.610.000		35.610.000	100,92		100,92
12	Dự phòng ngân sách	157.683.000		157.683.000	-		-	0,00		0,00
13	Nguồn chưa phân bổ	14.055.000		14.055.000						
14	Chi ngân sách xã chưa qua Kho bạc				-		-			
15	Chi nộp ngân sách cấp trên				2.800.000		2.800.000			

Kế toán



Nguyễn Thị Như Ngọc

Ninh Thanh, ngày 31 tháng 12 năm 2023

Thủ trưởng đơn vị



Nguyễn Quang Vinh